

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PT**

TỈNH GIA LAI

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09/12/2021

“Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**-----
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ksor Juh

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Ksor H'Mloan

2. Ông Rmah Ét

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Minh Hoàng – Thư ký Toà án nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai ghi biên bản.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2021, về việc *“Ly hôn, nuôi con chung”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Rmah H'K, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Bôn Sô Ama R, xã I P, huyện PT, tỉnh Gia Lai (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Ksor G, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Bôn Sô Ama R, xã I P, huyện PT, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt lần 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 7 năm 2021, bản tự khai cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Rmah H'K trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Ksor G quen biết và tìm hiểu nhau trên tinh thần tự nguyện và có sống chung với nhau từ ngày đăng ký kết hôn vào ngày 19/12/2017 tại UBND xã I P, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Trong thời gian về chung sống, chị và anh G sống với nhau được 12 năm đã có với nhau 03 con chung nhưng không có ngày nào chị ăn ngon ngủ yên vì toàn chịu đựng những trận đánh đập dã man từ

người chồng mặc dù đã nghĩ cho các con không có cha và ảnh hưởng đến các con và đã nhiều lần tổ hòa giải trong thôn đã hòa giải và khuyên bảo anh G nhưng anh ta không nghe trái lại anh ta vẫn không chịu làm ăn nuôi con chỉ biết nghiện ngập lô đề cờ bạc, đập phá và đánh chị bất tỉnh. Ny tình cảm giữa chị và anh G không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị K yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị K yêu cầu được ly hôn với anh Ksor G.

Về con chung: Có 03 con chung tên là: Rmah H'Yua N, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2011; Rmah Ka R, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2013 và Rmah H'Yu Ni, sinh ngày 28/01/2019, chị K yêu cầu được nuôi 03 con chung và không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Ksor G: Quá trình Thụ lý giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành triệu tập, tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh G theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh G không lên làm việc, không có mặt, không khai báo, nên Tòa án phải ủy thác thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh G vẫn không tham gia tố tụng, không hợp tác cùng Tòa án để giải quyết vụ án, không có ý kiến phản hồi gì đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, tỉnh Gia Lai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 93, 97, 195, 196, 197, 203, 205, 208, 209; 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 28, 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Rmah H'K được ly hôn với anh Ksor G.

Về con chung: Giao 03 con chung cho chị Rmah H'K nuôi dưỡng theo quy định của Pháp luật.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Hộ gia đình chị H'K thuộc trường hợp hộ nghèo năm 2020 và là hộ cận nghèo năm 2021 và có giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo nên cần miễn án phí cho chị Rmah H'K theo quy định. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị H'K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt trực tiếp quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Ksor G, nhưng anh Ksor G vẫn không đến tham gia phiên tòa cho nên phiên tòa lần thứ nhất phải hoãn; Ny Tòa án tiếp tục mở phiên tòa xét xử lần thứ hai theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hôn nhân: Chị Rmah H'K và anh Ksor G kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã I P, huyện PT, tỉnh Gia Lai vào năm 2017; quan hệ hôn nhân của chị Rmah H'K và anh Ksor G là hợp pháp.

Quá trình chung sống của vợ chồng một thời gian có hạnh phúc. Trong thời gian về chung sống, chị K và anh G chung sống với nhau được 12 năm, anh G luôn đối xử có bạo lực với chị H'K, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, xô sát nhau, đã nhiều lần tổ hòa giải trong thôn đã hòa giải và khuyên bảo anh G nhưng anh G không không thay đổi, không chịu làm ăn nuôi con, không quan tâm đến gia đình, con cái. Ny vợ chồng đã ly thân trong thời gian dài, nhiều lần tổ chức hòa giải nhưng không thể đoàn tụ được, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vậy xét yêu cầu của chị Rmah H'K đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Ksor G là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Có 03 con chung tên là: Rmah H'Yua N, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2011; Rmah Ka R, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2013 và Rmah H'Yu Ni, sinh ngày 28/01/2019. Hiện Ny 03 cháu đang sinh sống, ở cùng mẹ và người mẹ là trực tiếp nuôi dưỡng cho đến Ny, đồng thời 02 cháu Rmah H'Yua N và Rmah Ka R có nguyện vọng được ở với mẹ khi cha, mẹ ly hôn. Xét yêu cầu được nuôi dưỡng con chung của chị K là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của các con nên cần chấp nhận. Vậy cần giao con chung cho chị Rmah H'K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Rmah H'Yua N, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2011; Rmah Ka R, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2013 và Rmah H'Yu Ni, sinh ngày 28/01/2019 cho đến khi đủ tuổi thành niên và tự lập được.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét do đương sự không yêu cầu.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Nguyên đơn chị Rmah H'K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Xét thấy hộ gia đình chị H'K thuộc trường hợp nghèo và có giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo nên cần miễn toàn bộ án phí cho chị Rmah H'K theo quy định. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị Rmah H'K đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 170; khoản 2 Điều 227; Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 54; Điều 56; Điều 57; Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Rmah H'K,

Về hôn nhân: Chị Rmah H'K được ly hôn với anh Ksor G.

Về con chung: Giao 03 con chung tên là: Rmah H'Yua N, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2011; Rmah Ka R, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2013 và Rmah H'Yu Ni, sinh ngày 28/01/2019 cho chị Rmah H'K là người trực tiếp tRg nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày tuyên án hôm Ny (09/12/2021) cho đến khi các con thành niên và tự lập được hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và tài sản để tự nuôi mình. Anh G không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và áp dụng việc cấp dưỡng nuôi con chung; Anh Ksor G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí 300.000đồng cho chị Rmah H'K. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001651 ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, tỉnh Gia Lai cho chị H'K.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/12/2021) các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. PT;
- Chi cục THADS (khi án có hiệu lực);
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND xã I P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ksor Juh

